

Số: /TB-HĐTSDH

Huế, ngày tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo của Đại học Huế trong kỳ tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2026

Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 555 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy chế Tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Đại học Huế;

Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDDH ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng 2026;

Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) Đại học Huế thông báo xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo đại học hệ chính quy năm 2026 như sau:

A. TIÊU CHÍ VÀ CHỈ TIÊU

1. Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế thực hiện xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển đối với các đối tượng đủ điều kiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Đại học Huế.

2. Việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên căn cứ cấp độ kỳ thi, cuộc thi, giải đấu và thành tích đạt được của thí sinh từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

3. Trường hợp số lượng thí sinh đủ điều kiện vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh sử dụng tiêu chí phụ là điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 để xét theo thứ tự từ cao xuống thấp.

4. Trường hợp thí sinh thuộc nhiều diện xét tuyển:

- Xét tuyển thẳng được ưu tiên trước;

- Sau khi xác nhận không sử dụng quyền xét tuyển thẳng, thí sinh được xem xét theo diện ưu tiên xét tuyển.

5. Nguyên tắc xét tuyển:

- Xét tuyển theo danh mục ngành đào tạo phù hợp với môn thi, lĩnh vực, nội dung đề tài đạt giải quy định tại **Phụ lục 5** của Thông báo này;

- Đối với các ngành có yêu cầu riêng về năng khiếu, sức khỏe hoặc điều kiện đặc thù nghề nghiệp, thí sinh phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của cơ sở đào tạo.

6. Tổng chỉ tiêu xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển không vượt quá 10% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi ngành/chương trình đào tạo (được làm tròn theo nguyên tắc toán học).

7. Chỉ tiêu đối với thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học:

* Trường Đại học Y - Dược

- Ngành Y khoa: 05 chỉ tiêu.

- Các ngành còn lại: không quá 5% chỉ tiêu của ngành.

* Trường Đại học Sư phạm:

- Dự kiến tối đa 2% chỉ tiêu đối với diện xét chuyển vào đại học dành cho thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học;

- Căn cứ số lượng chỉ tiêu thực tế được giao, Nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp.

B. MỘT SỐ QUY ĐỊNH XÉT TUYỂN THẲNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

I. Xét tuyển thẳng

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế xét tuyển thẳng đối với thí sinh thuộc đối tượng được quy định như sau:

1. Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào tất cả các ngành.

2. Thí sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, giải đấu cấp quốc gia hoặc quốc tế, do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, cử tham gia, được xét tuyển thẳng vào các ngành đào tạo phù hợp theo quy định tại **Phụ lục 5** của Thông báo; cụ thể trong các trường hợp sau:

a) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

b) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo. Thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm nếu được xét tuyển thẳng.

Quy định riêng của một số đơn vị đào tạo:

* Trường Đại học Y - Dược

- Thí sinh đạt giải cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế được xem xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành đào tạo phù hợp với nội dung đề tài đạt giải.

- Thí sinh đoạt giải nhất cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia được xem xét tuyển thẳng vào ngành Y học cổ truyền, Y học dự phòng nếu nội dung đề tài đạt giải phù hợp ngành đào tạo.

- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia được xem xét tuyển thẳng vào ngành Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Y tế công cộng, Dinh dưỡng nếu nội dung đề tài đạt giải phù hợp ngành đào tạo.

** Trường Đại học Khoa học:*

Đối với ngành Kiến trúc, ngoài việc đạt điều kiện xét tuyển thẳng, thí sinh phải dự thi đánh giá năng lực môn Vẽ mỹ thuật năm 2026 và đạt kết quả từ 5,0 điểm trở lên.

c) Thí sinh đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế về ca (đơn ca), nhạc (độc tấu) được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận được xét tuyển thẳng vào **ngành Sư phạm Âm nhạc**; thời gian đạt giải không quá 04 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

d) Thí sinh tham gia đội tuyển quốc gia thi đấu tại các giải quốc tế chính thức được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ, gồm có: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á được xét tuyển thẳng vào **ngành Giáo dục thể chất**; thời gian đạt giải không quá 04 năm, tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

3. Hội đồng tuyển sinh căn cứ nguyện vọng, kết quả học tập cấp THPT và yêu cầu của ngành đào tạo xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định sau:

a) Thí sinh là người nước ngoài đã đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT

** Quy định riêng đối với Trường Đại học Y - Dược:*

Trường Đại học Y - Dược thực hiện theo Quy định tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào học trình độ đại học đối với lưu học sinh Lào học dự bị đại học tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

b) Thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam đạt trình độ tương đương với trình độ THPT và đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đào tạo.

Trường Đại học Y - Dược không xét tuyển thẳng trường hợp quy định tại Mục này cho tất cả các ngành đào tạo.

c) Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; có khả năng theo học một số chương trình đào tạo do cơ sở đào tạo quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường.

Điều kiện xét tuyển là thí sinh phải có kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12.

** Quy định riêng đối với Trường Đại học Y - Dược:*

- Thí sinh phải đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành đào tạo.

- Sau khi trúng tuyển, thí sinh sẽ được Hội đồng khám sức khỏe tổ chức thẩm định tình trạng sức khỏe. Chỉ những trường hợp đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo yêu cầu của ngành đào tạo mới đủ điều kiện học tập ngành học.

d) Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ có kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12. Thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức.

** Quy định riêng đối với Trường Đại học Y - Dược:* Thí sinh phải đạt yêu cầu như thí sinh hoàn thành chương trình Dự bị đại học.

II. Ưu tiên xét tuyển

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế ưu tiên xét tuyển đối với thí sinh đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và các điều kiện của ngành đào tạo cho các trường hợp sau:

1. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển.

2. Thí sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào chương trình đào tạo phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đạt giải; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

3. Thí sinh đạt huy chương vàng, bạc, đồng các giải thể dục thể thao cấp quốc gia tổ chức một lần trong năm và thí sinh được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là vận động viên kiện tướng quốc gia đáp ứng điều kiện về thể hình được ưu tiên xét tuyển vào ngành **Giáo dục thể chất**; thời gian đoạt giải không quá 04 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

Trường Đại học Y - Dược không ưu tiên xét tuyển trường hợp quy định tại mục 1, 2, 3 cho tất cả các ngành đào tạo.

4. Thí sinh đã hoàn thành chương trình dự bị đại học

Quy định riêng của một số đơn vị đào tạo:

** Trường Đại học Sư phạm:*

- Đối với các ngành đào tạo giáo viên (trừ ngành Giáo dục Mầm non và ngành Sư phạm Âm nhạc): thí sinh đáp ứng yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT; kết quả học dự bị theo tổ hợp xét tuyển điểm xét chuyển là tổng điểm tổng kết của 03 môn thi cuối khóa (viết theo Thông tư 44/2021/TT-BGDĐT) tương ứng với 03 môn trong tổ hợp xét tuyển: đạt từ 21,0 điểm trở lên.

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non: môn văn hoá đạt từ 7,0 điểm trở lên và phải dự thi các môn năng khiếu do Trường tổ chức để sử dụng kết quả đăng ký xét chuyển.

- Đối với ngành Sư phạm Âm nhạc: môn văn hoá đạt từ 6,5 điểm trở lên và phải dự thi các môn năng khiếu do Trường tổ chức để sử dụng kết quả đăng ký xét chuyển.

- Ngành Hệ thống thông tin: thí sinh phải đạt từ 18,0 điểm trở lên.

- Ngành Tâm lý học giáo dục: thí sinh phải đạt từ 19,5 điểm trở lên.

** Trường Đại học Y - Dược:*

- Điều kiện trúng tuyển: Đáp ứng yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT đối với nhóm ngành sức khỏe.

Về kết quả học dự bị theo tổ hợp xét tuyển (03 môn trong tổ hợp xét tuyển, không nhân hệ số) đạt 24,0 trở lên đối với ngành Y khoa và ngành Răng - Hàm - Mặt; đạt 22,0 điểm trở lên đối với các ngành khác.

III. Một số thông tin cần lưu ý

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của các ngành đào tạo:

+ Đối với chương trình đào tạo giáo viên, chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề, chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực pháp luật: Thí sinh thực hiện theo Điều 9 Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng của Bộ GD&ĐT

+ Đối với các ngành đào tạo khác: thí sinh phải có kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12.

- Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét dự án hoặc đề tài của thí sinh đạt giải của kỳ thi khoa học, kỹ thuật phù hợp với ngành đào tạo để xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển.

- Thí sinh xét tuyển vào ngành đào tạo giáo viên của Trường Đại học Sư phạm yêu cầu thí sinh đủ điều kiện sức khỏe để học tập và thực hành nghề nghiệp theo

yêu cầu của chương trình đào tạo không nói ngọng, nói lắp, khiếm thính, khiếm thị (căn cứ trên kết luận của cơ sở y tế về tình trạng sức khỏe của thí sinh); Hạnh kiểm của năm học lớp 12 phải đạt từ loại khá trở lên (căn cứ theo học bạ).

- Thí sinh xét tuyển vào ngành Giáo dục Thể chất (khối T) yêu cầu phải có thể hình cân đối; đủ điều kiện sức khỏe để học tập và thực hành nghề nghiệp theo yêu cầu của chương trình đào tạo; nam cao 1,63m và nặng 45kg trở lên; nữ cao 1,53m và nặng 40kg trở lên.

C. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

I. Yêu cầu chung đối với hồ sơ

1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển nộp là bản photocopy; thí sinh chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của hồ sơ.

2. Hội đồng tuyển sinh có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu khi cần thiết.

3. Hồ sơ không đầy đủ, không đúng đối tượng hoặc nộp sau thời gian quy định được xem là không hợp lệ.

4. Giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh theo quy định.

II. Hồ sơ đăng ký theo từng đối tượng

1. Đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển thăng quy định tại Mục B.I.1, B.I.2 và ưu tiên xét tuyển quy định tại Mục B.II.1, B.II.2, B.II.3 của Thông báo

Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển thăng/ưu tiên xét tuyển theo mẫu tại Phụ lục 1;
- Học bạ THPT;
- Giấy chứng nhận đoạt giải, huy chương, giấy xác nhận thành tích hoặc minh chứng thuộc diện xét tuyển;
- Chứng chỉ ngoại ngữ đối với chương trình đào tạo có yêu cầu (nếu có);
- Giấy khám sức khỏe đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào ngành Giáo dục thể chất;
- Các minh chứng liên quan khác (nếu có).

2. Đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển thăng quy định tại Mục B.I.3.a của Thông báo (người nước ngoài)

Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu tại Phụ lục 3;
- Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu;
- Kết quả học tập tương đương trình độ THPT;

- Minh chứng năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo;
- Giấy khám sức khỏe;
- Các giấy tờ liên quan khác theo quy định hiện hành.

Riêng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Y - Dược:

- Minh chứng kết quả học tập đáp ứng điều kiện của ngành đăng ký xét tuyển;
- Văn bản giới thiệu đi học của cơ quan có thẩm quyền nước sở tại.

3. Đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng quy định tại Mục B.I.3.b của Thông báo (người Việt Nam học chương trình giáo dục nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài)

Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu tại Phụ lục 2;
- Kết quả học tập tương đương trình độ THPT;
- Minh chứng học chương trình giáo dục nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài;
- Minh chứng năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo;
- Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

4. Đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng quy định tại Mục B.I.3.c của Thông báo (thí sinh khuyết tật)

Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu tại Phụ lục 2;
- Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định;
- Học bạ THPT;
- Giấy khám sức khỏe;
- Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

5. Đối với thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng quy định tại Mục B.I.3.d của Thông báo (thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người)

Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu tại Phụ lục 2;
- Học bạ THPT;
- Giấy khai sinh hoặc giấy tờ minh chứng đối tượng ưu tiên theo quy định;
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;
- Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).

6. Đối với thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học

Thực hiện hồ sơ theo quy định và hướng dẫn riêng của cơ sở đào tạo dự bị đại học và cơ sở đào tạo tiếp nhận.

II. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/ nguyện vọng.

- Hình thức nộp lệ phí: Thí sinh nộp trực tiếp hoặc gửi kèm hồ sơ qua đường bưu điện theo hình thức chuyển phát nhanh (EMS).

III. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ xét tuyển

1. Thời gian nhận hồ sơ:

Từ ngày ban hành thông báo đến **17 giờ 00 ngày 20/6/2026**.

2. Địa điểm nhận hồ sơ

Ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Đại học Huế

Số 01 Điện Biên Phủ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

Thí sinh có thể nộp trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh qua đường bưu điện (thời gian tính theo dấu bưu điện).

D. CÔNG BỐ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN

Đại học Huế dự kiến công bố kết quả trước **17 giờ 00 ngày 26/6/2026**.

Mọi thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Đại học Huế, số 01 Điện Biên Phủ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế

Điện thoại: 02343.828493.

Cổng thông tin tuyển sinh Đại học Huế: <https://tuyensinh.hueuni.edu.vn>

Fanpage: <https://facebook.com/tuyensinhdaihochue>

Nơi nhận:

- Hội đồng tuyển sinh đại học 2026;
- Các trường đại học thành viên;
- Các trường, khoa, phân hiệu thuộc Đại học Huế;
- Thông báo trên các phương tiện thông tin;
- Lưu: VT, ĐTCTSV. LTMH.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC
Bùi Văn Lợi**